

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2022
(Ngày 01 tháng 11 năm 2022)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập
- Họ và tên: **Nguyễn Thanh Liêm**. Năm sinh: 17/9/1986.
 - Chức vụ/chức danh công tác: Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh phường kiêm Phó chủ nhiệm UBKT Đảng ủy phường Ninh Thạnh.
 - Cơ quan/đơn vị công tác: Đảng ủy phường Ninh Thạnh.
 - Nơi thường trú: Số 13 hẻm 2 Điện Biên Phủ khu phố Ninh Phước, Phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 072086007660 ngày cấp 15/4/2021 nơi cấp Cục cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư

2. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

2.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Nguyễn Thanh Khiết.
- Ngày, tháng, năm sinh: 06/9/2012.
- Nơi thường trú: Số 13 hẻm 2 Điện Biên Phủ khu phố Ninh Phước, Phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: không có

2.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Nguyễn Ngọc Bảo Như.
- Ngày, tháng, năm sinh: 24/10/2014.
- Nơi thường trú: Số 13 hẻm 2 Điện Biên Phủ khu phố Ninh Phước, Phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: không có

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thứ nhất: không có

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): không có.

1.2. Các loại đất khác:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất: Cây hàng năm. Địa chỉ: Đường Bời Lời khu phố Ninh Nghĩa, Phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.
- + Diện tích: 392m².
- + Giá trị: khoản 250 triệu đồng.(Năm 2017)



[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

+ Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Nguyễn Thanh Liêm đứng tên chủ sở hữu số tờ bản đồ số 3, số thửa 205 do Sở Tài nguyên Môi trường Tây Ninh cấp năm 2017.
+ Thông tin khác: Đất được bà nội tặng cho năm 2017)

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): không có.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất: không có.

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): không có.

2.2. Công trình xây dựng khác: không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất: không có

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: không có

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): không có

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...): không có

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): không có

8. Tài sản ở nước ngoài: không có

9. Tài khoản ở nước ngoài: không có

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 51.327.000 đ/ năm (lương 37.470.000đ/năm + phụ cấp 13.857.000đ/ năm)

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: không có

- Tổng các khoản thu nhập chung: không có

Ngày 01 tháng 11 năm 2022

Người nhận Bản kê khai

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

Hồ Thanh Duy

Ngày 01 tháng 11 năm 2022

Người kê khai tài sản

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thanh Liêm

